

**BỘ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM**  
**LỚP BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ ĐỐI TƯỢNG KẾT NẠP ĐẢNG**  
**(165 câu)**

-----

**Bài 1: Khái lược lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam**

**Câu 1:** Thực dân Pháp bắt đầu tiến hành xâm lược Việt Nam từ năm nào?

- A- Năm 1850
- B- Năm 1855
- C- Năm 1858
- D- Năm 1859

**Câu 2:** Người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành ra nước ngoài tìm đường cứu nước cho dân tộc từ ngày, tháng, năm nào?

- A- Ngày 01/6/1911
- B- Ngày 05/6/1911
- C- Ngày 07/6/1911
- D- Ngày 08/6/1911

**Câu 3:** Qua 15 năm đầu tiên lãnh đạo cách mạng (1930 - 1945), Đảng ta đã lãnh đạo, trải qua các cuộc đấu tranh gian khổ, với các cao trào cách mạng lớn nào?

- A- 1930 - 1931
- B- 1936 - 1939
- C- 1939 - 1945
- D- cả A, B và C.

**Câu 4:** Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vào ngày, tháng, năm nào?

- A- Ngày 01/9/1945
- B- Ngày 03/9/1945
- C- Ngày 02/9/1945
- D- Ngày 04/9/1945

**Câu 5:** Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo cách mạng thành công và nắm chính quyền toàn quốc năm Đảng bao nhiêu tuổi?

- A- Đảng mới 15 tuổi
- B- Đảng mới 10 tuổi
- C- Đảng mới 20 tuổi
- D- Đảng mới 25 tuổi

**Câu 6:** Hồ Chí Minh đánh giá về ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp như thế nào?

A- Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh

- B- Một thắng lợi về vang của nhân dân Việt Nam
- C- Một thắng lợi của các lực lượng hòa bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
- D- Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 7: Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã giành được những thắng lợi về vang nào?**

- A- Đánh thắng các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ ở miền Nam
- B- Chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân ở miền Bắc
- C- Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 và thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, nhân dân ta đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước
- D- Cả A, B và C đều đúng

**Câu 8: Ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta:**

- A- Chấm dứt ách thống trị tàn bạo hơn một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân cũ và mới trên đất nước ta
- B- Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước
- C- Bảo vệ thành quả của CNXH ở miền Bắc, thống nhất đất nước qua bao năm bị chia cắt, mở ra thời kỳ mới - thời kỳ độc lập, thống nhất đi lên CNXH trên phạm vi cả nước.
- D- Cả A, B và C đều đúng

**Câu 9: Đại hội lần thứ mấy của Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra đường lối đổi mới toàn diện?**

- A-Đại hội lần thứ V
- B- Đại hội lần thứ VI
- C- Đại hội lần thứ VII
- D- Đại hội lần thứ VIII

**Câu 10: Tổng kết 30 năm đổi mới, Đảng ta đã rút ra bao nhiêu bài học kinh nghiệm?**

- A- 4 bài học
- B- 3 bài học
- C- 6 bài học
- D- 5 bài học

**Câu 11: Cơ sở, nguồn gốc sức mạnh của Đảng ta bắt nguồn từ?**

- A- Chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh
- B- Truyền thống tốt đẹp của dân tộc
- C- Tinh hoa văn hóa nhân loại
- D- Cả A, B và C đều đúng

**Câu 12: Quá trình khai thác thuộc địa triệt để của thực dân Pháp ở nước ta đã làm cho xã hội Việt Nam biến đổi từ chế độ phong kiến sang chế độ nào?**

- A- Chế độ tư bản
- B- Chế độ phong kiến tập quyền
- C- Chế độ Xã hội chủ nghĩa
- D- Chế độ thuộc địa nửa phong kiến

**Câu 13: Quá trình khai thác thuộc địa của thực dân Pháp ở nước ta đã làm xuất hiện trong xã hội Việt Nam những mâu thuẫn cơ bản nào?**

- A- Mâu thuẫn giữa địa chủ phong kiến với thực dân Pháp xâm lược
- B- Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản
- C- Mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp xâm lược; mâu thuẫn giữa nhân dân ta, chủ yếu là nông dân với giai cấp địa chủ phong kiến tay sai
- D- Cả A và B đều đúng.

**Câu 14: Nguyên nhân thất bại của các phong trào yêu nước ở nước ta trước khi Đảng ra đời?**

- A- Chưa có tổ chức lãnh đạo
- B- Chưa có đường lối đúng đắn
- C- Chưa tập hợp đông đủ lực lượng cách mạng
- D- Cả A, B và C đều đúng

**Câu 15: Nhu cầu bức thiết nhất của dân tộc ta đầu thế kỷ XX là gì?**

- A- Phát triển nền công nghiệp cơ khí
- B- Xây dựng và phát huy văn hoá dân tộc
- C- Phát triển giai cấp tư sản trong nước để thực hiện giành chính quyền từ tay Thực dân Pháp;
- D- Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, phù hợp với thực tiễn đấu tranh giải phóng dân tộc và thời đại.

**Câu 16: Những vấn đề cơ bản của cách mạng giải phóng dân tộc ở nước ta mà Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định là gì?**

- A- Giải phóng dân tộc gắn với giải phóng giai cấp.
- B- Độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội.
- C- Giai cấp vô sản phải nắm lấy ngọn cờ giải phóng dân tộc, gắn cách mạng dân tộc từng nước với phong trào cách mạng trên thế giới.
- D- Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 17: Nguyễn Ái Quốc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam qua các báo nào sau đây?**

- A- Người cùng khổ
- B- Nhân đạo
- C- Đời sống công nhân
- D- Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 18: Tác phẩm “*Bản án chế độ thực dân Pháp*” của Nguyễn Ái Quốc được xuất bản vào năm nào?**

- A- 1917
- B- 1920
- C- 1924
- D- 1925

**Câu 19: Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu (Trung Quốc) Người sáng lập và trực tiếp huấn luyện tổ chức nào ở nước ta sau đây?**

- A- Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên
- B- Hội cứu quốc
- C- Hội Chữ thập đỏ
- D- Hội Phụ nữ.

**Câu 20: Năm 1927, tác phẩm nào của Nguyễn Ái Quốc được xuất bản?**

- A- Bản án chế độ thực dân Pháp
- B- Đường kách mệnh
- C- Nhật ký trong tù
- D- Tuyên ngôn độc lập

**Câu 21: Ai là người chủ trì hội nghị hợp nhất 3 tổ chức cộng sản thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?**

- A- Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc
- B- Phan Đình Phùng
- C- Hoàng Hoa Thám
- D- Nguyễn Thái Học

**Câu 22: Hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra ở đâu?**

- A- Hương Cảng, Trung Quốc
- B- Ma Cao, Trung Quốc
- C- Hà Nội, Việt Nam
- D- Nghệ An, Việt Nam.

**Câu 23: Hội nghị thành lập đảng quyết định hợp nhất 3 tổ chức cộng sản ở nước ta thành một chính đảng duy nhất lấy tên là gì?**

- A- Đảng Lao động Việt Nam
- B- Đảng Lao động Đông Dương
- C- Đảng Cộng sản Việt Nam
- D- Đảng Cộng sản Đông Dương

**Câu 24: Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định:**

- A- Đánh đổ thực dân, đế quốc
- B- Cách mạng Việt Nam phải tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội
- C- Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là con đường cách mạng duy nhất đúng để thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người;
- D- Cả B và C đều đúng.

**Câu 25: Ý nghĩa cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945?**

- A- Đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân
- B- Lật đổ chế độ phong kiến tay sai thối nát
- C- Đánh đuổi Đế quốc Mỹ
- D- Cả A và B đều đúng

**Câu 26: Ngay khi vừa mới ra đời, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã phải đối mặt với những khó khăn nào?**

- A- Giặc đói
- B- Giặc dốt
- C- Giặc ngoại xâm
- D- Cả A, B và C đều đúng

**Câu 27: Trong giai đoạn 1945 - 1946, trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, Đảng ta đã kịp thời đề ra những chủ trương và quyết sách gì đối phó với các thế lực thù địch?**

- A- Chúng ta đã thực hiện sách lược mềm dẻo
- B- Lợi dụng mâu thuẫn, phân hóa chúng
- C- Dành thời gian củng cố lực lượng, chuẩn bị kháng chiến
- D- Cả A, B và C đều đúng

**Câu 28: Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân đầu tiên ra đời ở Đông Nam Á là nước nào?**

- A- Việt Nam Dân chủ cộng hòa
- B- Trung Quốc
- C- Triều Tiên
- D- Mông Cổ

**Câu 29: Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước với tinh thần như thế nào?**

- A- Một tác không đi, một ly không rời
- B- Không chịu cảnh đời nô lệ
- C- Không chịu đói khổ, làm than
- D- “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”

**Câu 30: Bằng Chiến dịch nào nhân dân ta đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?**

- A- Chiến dịch Hồ Chí Minh
- B- Cuộc Tổng tiến công nổi dậy mùa Xuân năm 1968
- C- Chiến thắng tại Hoài Đức - Bắc Ruộng
- D- Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không tại Hà Nội và một số tỉnh ở miền Bắc

**Câu 31: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 đã khẳng định những nội dung chính, chủ yếu nào đối với con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội ở nước ta?**

- A- Quan niệm tổng quát về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
- B- Khẳng định chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng
- C- Khẳng định phát triển kinh tế nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa
- D- Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 32: Học tập, nghiên cứu lịch sử và truyền thống của Đảng ta để làm gì?**

- A- Tự hào về Đảng
- B- Góp phần giữ vững, kế thừa, phát huy những truyền thống đó

C- Làm cho Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng ngang tầm thời đại mới

D- Cả A, B và C đều đúng

**Câu 33:** Nguyễn Ái Quốc đọc bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của V.I Lênin vào tháng năm nào?

A- Tháng 5/1920

B- Tháng 6/1920

C- Tháng 7/1920

D- Tháng 8/1920

**Câu 34:** Người Việt Nam đầu tiên tiếp thu và vận dụng sáng tạo Chủ nghĩa Mác-Lênin vào nước ta, tìm ra con đường đúng đắn giải phóng dân tộc Việt Nam là ai?

A- Trần Phú

B- Nguyễn Văn Cừ

C- Nguyễn Ái Quốc

D- Hà Huy Tập

**Câu 35:** Hội nghị hợp nhất thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua các văn kiện nào sau đây:

A- Chánh cương vắn tắt của Đảng

B- Sách lược vắn tắt của Đảng

C- Chương trình tóm tắt và Điều lệ vắn tắt của Đảng

D- Cả A, B và C đều đúng

## **Bài 2: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội**

### **Câu 36: Khái niệm Cương lĩnh là:**

A- Văn bản trình bày những nội dung cơ bản về mục tiêu, đường lối, nhiệm vụ và phương pháp cách mạng trong một giai đoạn lịch sử nhất định.

B- Văn bản trình bày những nội dung cơ bản về mục tiêu, đường lối cách mạng trong một giai đoạn dài.

C- Văn kiện cơ bản, chi rõ mục tiêu, đường lối, nhiệm vụ, phương pháp cách mạng trong một giai đoạn lịch sử nhất định của một chính đảng hoặc một tổ chức chính trị.

D- Văn bản quan trọng nhất của Đảng, là cơ sở lý luận và đường lối cơ bản của Đảng, định hướng cho đường lối trong các lĩnh vực.

### **Câu 37: Các tính chất của Cương lĩnh?**

A- Là một bản tuyên ngôn; là một lời hiệu triệu; là một văn bản “pháp lý” cao nhất của Đảng; là cơ sở của công tác xây dựng và phát triển đảng.

B- Là một bản tuyên ngôn; là một lời hiệu triệu; là một văn bản “pháp lý” cao nhất của Đảng; là một văn bản có tính chiến lược lâu dài; là cơ sở của công tác xây dựng và phát triển đảng.

C- Là một bản tuyên ngôn; là một văn bản “pháp lý” cao nhất của Đảng; là một văn bản có tính chiến lược lâu dài; là cơ sở của công tác xây dựng và phát triển đảng.

D- Là một bản tuyên ngôn; là văn kiện cơ bản; là một lời hiệu triệu; là một văn bản “pháp lý” cao nhất của Đảng; là một văn bản có tính chiến lược lâu dài; là cơ sở của công tác xây dựng và phát triển đảng.

### **Câu 38: Điền vào chỗ trống: Theo Lenin, “Cương lĩnh là một bản....., rõ ràng và chính xác nói lên tất cả những điều mà đảng muốn đạt được và vì mục đích gì mà đảng đấu tranh”**

A- là một bản tuyên ngôn.

B- là một bản tuyên ngôn chính trị.

C- là một văn bản có tính chiến lược lâu dài.

D- là một bản tuyên ngôn vắn tắt.

### **Câu 39: Cương lĩnh là văn bản quan trọng nhất của Đảng, ....., định hướng cho đường lối trong các lĩnh vực.**

A- là cơ sở lý luận và đường lối cơ bản của Đảng.

B- là một văn bản có tính chiến lược lâu dài.

C- là văn kiện cơ bản.

D- là cơ sở thống nhất ý chí và hành động của toàn Đảng.

### **Câu 40: Nội dung nào sau đây không phải là một trong những nội dung cơ bản của Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011)?**

A- Quá trình cách mạng và những bài học kinh nghiệm.

B- Đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng.

C- Những định hướng phát triển các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

D- Hệ thống chính trị và vai trò lãnh đạo của Đảng.

**Câu 41: Điền vào chỗ trống: Thắng lợi ....., tiếp tục đưa đất nước từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội với nhận thức và tư duy mới đúng đắn, phù hợp thực tiễn Việt Nam.**

A- của cách mạng Việt Nam, tiến hành công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

B- của các cuộc kháng chiến chống xâm lược, tiến hành công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

C- của công cuộc đổi mới, tiến hành công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

D- của đất nước, tiến hành công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

**Câu 42: Những bài học kinh nghiệm lớn Đảng ta rút ra từ thực tiễn phong phú của cách mạng Việt nam?**

A- Năm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

B- Không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết: đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế..

C- Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế.

D- Cả 3 đáp án trên đều đúng.

**Câu 43: Điền vào chỗ trống: Trong những bài học kinh nghiệm lớn rút ra từ thực tiễn cách mạng Việt Nam: Độc lập dân tộc là ..... để thực hiện chủ nghĩa xã hội**

A- điều kiện tiên quyết.

B- điều kiện duy nhất.

C- cơ sở bảo đảm vững chắc.

D- cơ sở đầu tiên.

**Câu 44: Điền vào chỗ trống: Trong những bài học kinh nghiệm lớn rút ra từ thực tiễn cách mạng Việt Nam: Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là hai .....có quan hệ chặt chẽ với nhau.**

A- nhiệm vụ quan trọng.

B- nhiệm vụ chiến lược.

C- mục tiêu chiến lược.

D- mục tiêu quyết định.

**Câu 45: Điền vào chỗ trống: Trong những bài học kinh nghiệm lớn rút ra từ thực tiễn cách mạng Việt Nam: Chủ nghĩa xã hội là ..... cho độc lập dân tộc**

A- cơ sở quyết định.

B- cơ sở bảo đảm vững chắc.

C- cơ sở quan trọng.

D- cơ sở đầu tiên.



**Câu 46: Những vấn đề toàn cầu cấp bách hiện nay?**

A- Giữ gìn hòa bình, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, chống khủng bố, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu, hạn chế sự bùng nổ về dân số, phòng ngừa và đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo...

B- Giữ gìn hòa bình, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, chống khủng bố, tranh chấp lãnh thổ, biên, đảo, tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, hạn chế sự bùng nổ về dân số, phòng ngừa và đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo...

C- Giữ gìn hòa bình, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, chống khủng bố, xung đột sắc tộc, tôn giáo, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, hạn chế sự bùng nổ về dân số, phòng ngừa và đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo...

D- Cả 3 đáp án trên đều sai.

**Câu 47: Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 xác định một trong những đặc trưng của CNXH mà nhân dân ta đang xây dựng là: “Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với ..... trên thế giới”.**

A- các nước.

B- nhân dân tất cả các dân tộc.

C- các quốc gia.

D- các quốc gia và vùng lãnh thổ.

**Câu 48: Điền vào chỗ trống: Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 chỉ rõ: Xây dựng chủ nghĩa xã hội là một quá trình cách mạng ....., đấu tranh phức tạp giữa các cũ và cái mới nhằm tạo ra sự biến đổi về chất trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội...**

A- lâu dài, toàn diện.

B- lâu dài, triệt để.

C- sâu sắc, toàn diện.

D- sâu sắc, triệt để.

**Câu 49: Điền vào chỗ trống: Một trong những phương hướng cơ bản để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở nước ta là “Xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện.....xã hội”**

A- dân chủ và công bằng

B- tiến bộ và công bằng

C- dân chủ và tiến bộ

D- khoa học và tiến bộ

**Câu 50: Điền vào chỗ trống: “Thực hiện đường lối đối ngoại.....; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế” là một trong những phương hướng cơ bản để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở nước ta.**

A- Độc lập, tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển.

B- Độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

C- Độc lập, tự lực, tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển.

D- Độc lập, tự lực, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

**Câu 51: Mỗi quan hệ nào được Đại hội XII của Đảng bổ sung trong Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011)?**

- A- Giữa đôi mới kinh tế và đôi mới chính trị.
- B- Giữa Nhà nước và thị trường.
- C- Giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa.
- D- Giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

**Câu 52: Tại Đại hội nào của Đảng yêu cầu sau Đại hội, Trung ương tổ chức nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Cương lĩnh năm 1991 cho phù hợp với điều kiện mới?**

- A- Đại hội VIII.
- B- Đại hội IX.
- C- Đại hội X.
- D- Đại hội XI.

**Câu 53: “Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế” được xác định trong Đại hội nào của Đảng?**

- A- Đại hội IX.
- B- Đại hội X.
- C- Đại hội XI.
- D- Đại hội XII.

**Câu 54: Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) xác định phát triển kinh tế là:**

- A- nhiệm vụ quan trọng.
- B- nhiệm vụ trọng tâm.
- C- nhiệm vụ chủ chốt.
- D- nhiệm vụ thiết yếu.

**Câu 55: Điền vào chỗ trống: Định hướng phát triển kinh tế trong Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) xác định: Nhà nước quản lý nền kinh tế, định hướng, điều tiết, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội bằng .....?.**

- A- pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và lực lượng vật chất.
- B- pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chính sách và lực lượng vật chất.
- C- pháp luật, chiến lược, sách lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và lực lượng vật chất.
- D- pháp luật, chiến lược, sách lược, kế hoạch, chính sách và lực lượng vật chất.

**Câu 56: Điền vào chỗ trống: Trong những bài học kinh nghiệm lớn rút ra từ thực tiễn cách mạng Việt Nam: Sức mạnh của Đảng là ở sự..... với nhân dân.**

- A- gắn bó.
- B- liên kết.
- C- liên kết chặt chẽ.
- D- gắn bó mật thiết.

**Câu 57: Nguyên tắc tổ chức cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam?**

- A- Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.
- B- Tập trung dân chủ.
- C- Tự phê bình và phê bình.

D- Đoàn kết và thống nhất trong Đảng.

**Câu 58: Cương lĩnh chính trị có bao nhiêu tính chất cơ bản?**

- A- 5 tính chất cơ bản
- B- 4 tính chất cơ bản
- C- 3 tính chất cơ bản
- D- 6 tính chất cơ bản

**Câu 59: Điền vào chỗ trống: Cương lĩnh (Bổ sung phát triển năm 2011) xác định: Con người là..... của chiến lược phát triển, đồng thời là..... phát triển.**

- A- trung tâm, chủ thể.
- B- động lực, chủ thể.
- C- đối tượng, chủ thể.
- D- nguồn lực, chủ thể.

**Câu 60: Dưới ánh sáng của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng ta, nhân dân ta đã:**

- A- Thực hiện thành công Cách mạng Tháng Tám (1945) vĩ đại;
- B- Đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà,
- C- Đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do;
- D- Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 61: "Chính cương Đảng Lao động Việt Nam" được thông qua tại Đại hội nào?**

- A- Đại hội thành lập Đảng năm 1930
- B- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (tháng 2/1951)
- C- Đại hội III của Đảng (9/1960)
- D- Đại hội IV của Đảng (12/1976)

Đáp án: B

**Câu 62: Tư tưởng nổi bật của Chính cương Đảng Lao động Việt Nam là gì?**

- A- Chống đế quốc, chống phong kiến,
- B- Thực hiện cách mạng dân tộc dân chủ để tiến lên làm cách mạng XHCN;
- C- Là ngọn cờ chiến đấu và chiến thắng của dân tộc ta
- D- Cả A và B đều đúng.

**Câu 63: Điền vào chỗ trống: Cương lĩnh (Bổ sung phát triển năm 2011) xác định: Xây dựng một cộng đồng xã hội văn minh, trong số các giai cấp, tầng lớp dân cư..... về nghĩa vụ và quyền lợi.**

- A- đoàn kết, bình đẳng.
- B- bình đẳng.
- C- công bằng, bình đẳng.
- D- tôn trọng, bình đẳng.

**Câu 64: Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng có mấy đặc trưng?**

- A- 6 đặc trưng
- B- 7 đặc trưng
- C- 8 đặc trưng
- D- 9 đặc trưng

**Câu 65: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung phát triển năm 2011) được Đại hội nào của đảng ta thông qua?**

- A- Đại hội XI
- B- Đại hội X
- C- Đại hội IX
- D- Đại hội VIII

**Câu 66: Tại sao Đảng ta thông qua Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011?**

- A- Sau 20 năm kể từ khi Cương lĩnh năm 1991 ra đời, tình hình trong nước và thế giới đã có những biến đổi sâu sắc;
- B- Cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, quá trình toàn cầu hóa tiếp tục diễn ra mạnh mẽ;
- C- Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng và được nhiều nước công nhận là nền kinh tế thị trường; giao lưu văn hóa, xã hội diễn ra mạnh mẽ....
- D- Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 67: Cương lĩnh (Bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam là:**

- A- Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do;
- B- Thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, bảo vệ Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế;
- C- Thắng lợi của công cuộc đổi mới, tiếp tục đưa đất nước từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
- D- Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 68: Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bổ sung và phát triển năm 2011, Đảng đã rút ra bao nhiêu bài học kinh nghiệm ?**

- A- 5 bài học kinh nghiệm;
- B- 4 bài học kinh nghiệm;
- C- 3 bài học kinh nghiệm;
- D- 6 bài học kinh nghiệm;

**Câu 69: Những thời cơ, thuận lợi đối với nước ta khi đi lên chủ nghĩa xã hội?**

- A- Có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam;
- B- Dân tộc ta anh hùng; nhân dân ta có lòng yêu nước nồng nàn, đoàn kết và nhân ái; tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng;
- C- Chúng ta đã xây dựng được những cơ sở vật chất - kỹ thuật rất quan trọng; cách mạng khoa học và công nghệ, kinh tế tri thức, toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế.
- D- Cả A, B và C đều đúng.

### **Bài 3: Nội dung cơ bản của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam**

#### **Câu 70: Điều lệ Đảng là:**

A- Cương lĩnh của Đảng vạch ra con đường xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

B- Văn bản pháp lý cơ bản của Đảng, xác định tôn chỉ, mục đích, hệ tư tưởng, các nguyên tắc về tổ chức, hoạt động, cơ cấu bộ máy của Đảng; quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của đảng viên và của tổ chức đảng các cấp.

C- Văn kiện cơ bản của Đảng, chỉ rõ mục tiêu đường lối, nhiệm vụ, phương pháp cách mạng trong một giai đoạn lịch sử nhất định.

D- Hệ thống lý luận làm cơ sở thống nhất ý chí và hành động của toàn Đảng, là ngọn cờ tập hợp, cổ vũ các lực lượng xã hội phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

#### **Câu 71: Mục đích của việc xây dựng Điều lệ Đảng là nhằm:**

A- Thống nhất ý chí và hành động của toàn Đảng, là ngọn cờ tập hợp, cổ vũ các lực lượng xã hội phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

B- Chỉ rõ mục tiêu đường lối, nhiệm vụ, phương pháp cách mạng trong một giai đoạn lịch sử nhất định.

C- Vạch ra con đường xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

D- Thống nhất tư tưởng, tổ chức và hành động trong toàn Đảng, thực hiện mục tiêu của Đảng.

#### **Câu 72: Điều lệ Đảng được thông qua và ban hành bởi:**

A- Bộ Chính trị.

B- Ban Bí thư Trung ương Đảng.

C- Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng.

D- Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

#### **Câu 73: Đối tượng phải chấp hành Điều lệ Đảng là:**

A- Mọi tổ chức đảng và đảng viên.

B- Mọi tổ chức đảng và đảng viên trừ tổ chức đảng và đảng viên ngoài nước.

C- Tất cả các chi, đảng bộ cấp cơ sở và đảng viên sinh hoạt tại các tổ chức đảng cấp cơ sở.

D- Tất cả các chi bộ cấp trực thuộc cơ sở và đảng viên sinh hoạt tại các tổ chức đảng cấp trực thuộc cơ sở.

#### **Câu 74: Về hình thức, Điều lệ Đảng có những đặc điểm gì?**

A- Ngắn gọn, chặt chẽ, dễ hiểu, hiểu cùng một nghĩa.

B- Được chia thành các phần, chương, điều, điểm để thi hành thống nhất.

C- Có một số vấn đề cụ thể không đưa vào Điều lệ Đảng.

D- Cả A, B và C đều đúng.

#### **Câu 75: Giá trị và hiệu lực thi hành của Điều lệ Đảng có trong phạm vi nào?**

A- Trong toàn quốc.

B- Trong toàn xã hội.

C- Trong toàn Đảng.

D- Trong toàn thể đảng viên thuộc giai cấp công - nông, giai cấp tiên tiến nhất của cách mạng Việt Nam.

**Câu 76: Chọn đáp án đúng:**

A- Mỗi nhiệm kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, Điều lệ Đảng được Đại hội xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới của cách mạng.

B- Từ Đại hội XI, Ban Chấp hành Trung ương ban hành quy định thi hành Điều lệ Đảng được sửa đổi, bổ sung bởi Đại hội.

C- Từ Điều lệ Đảng đầu tiên (Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam) được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng ngày 03/2/1930 đến nay, Điều lệ Đảng đã được sửa đổi, bổ sung nhiều lần.

D- Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 77: Điều lệ Đảng hiện hành là Điều lệ được Đại hội nào của Đảng thông qua:**

A- Đại hội đại biểu toàn quốc thứ XII của Đảng, ngày 28/1/2016.

B- Đại hội đại biểu toàn quốc thứ XI của Đảng, ngày 19/1/2011.

C- Đại hội đại biểu toàn quốc thứ X của Đảng, ngày 25/4/2006.

D- Đại hội đại biểu toàn quốc thứ VI của Đảng, ngày 18/12/1986.

**Câu 78: Bộ cục Điều lệ Đảng hiện hành gồm có:**

A- Phần mở đầu, 42 Chương, 78 Điều.

B- Phần mở đầu, 32 Chương, 68 Điều.

C- Phần mở đầu, 22 Chương, 58 Điều.

D- Phần mở đầu, 12 Chương, 48 Điều.

**Câu 79: Tiêu đề phần mở đầu của Điều lệ Đảng hiện hành là:**

A- Đảng và những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng.

B- Khái quát về Đảng và những vấn đề cơ bản nhất về xây dựng Đảng.

C- Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân.

D- Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền.

**Câu 80: Bản chất của Đảng, Điều lệ Đảng hiện hành ghi:**

A- Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động.

B- Đảng Cộng sản Việt Nam kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân, góp phần tích cực vào sự nghiệp hòa bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội của nhân dân thế giới.

C- Đảng Cộng sản Việt Nam là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

D- Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc.

**Câu 81: Mục đích của Đảng, Điều lệ Đảng hiện hành nói rõ:**

A- Mục đích của Đảng Cộng sản Việt Nam là kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân, góp phần tích cực vào sự nghiệp hoà bình, độc lập, dân

chủ và tiến bộ xã hội của nhân dân thế giới.

B- Mục đích của Đảng Cộng sản Việt Nam là xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh, không còn người bóc lột người, thực hiện thành công chủ nghĩa xã hội và cuối cùng là chủ nghĩa cộng sản.

C- Mục đích của Đảng Cộng sản Việt Nam là thống nhất ý chí và hành động, lãnh đạo hệ thống chính trị, đoàn kết, gắn bó mật thiết với nhân dân.

D- Mục đích của Đảng Cộng sản Việt Nam là xây dựng và không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo cách mạng của Đảng.

**Câu 82: Nền tảng tư tưởng của Đảng, Điều lệ Đảng hiện hành khẳng định:**

A- Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động.

B- Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của nhân loại.

C- Nắm vững quy luật khách quan, xu thế thời đại và thực tiễn của đất nước để đề ra Cương lĩnh chính trị đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân.

D- Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 83: Tổ chức và nguyên tắc cơ bản hoạt động của Đảng, Điều lệ Đảng hiện hành quy định:**

A- Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thương yêu đồng chí, kỷ luật nghiêm minh, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: tự phê bình và phê bình, đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân, Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

B- Đảng Cộng sản Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, đã lãnh đạo nhân dân tiến hành Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà (nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

C- Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam.

D- Đảng Cộng sản Việt Nam kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân.

**Câu 84: Vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị, Điều lệ Đảng hiện hành xác định:**

A- Đảng Cộng sản Việt Nam là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

B- Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân; dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; đoàn kết và lãnh đạo nhân dân tiến hành sự nghiệp cách mạng. Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là một bộ phận của hệ thống ấy. Đảng lãnh đạo, tôn trọng và phát huy vai trò của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

C- Đảng Cộng sản Việt Nam kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân.

D- Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam.

**Câu 85: Quan điểm quốc tế của Đảng, Điều lệ Đảng hiện hành ghi rõ:**

A- Đảng kết hợp chủ nghĩa dân tộc thuần túy với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân.

B- Đảng kết hợp chủ nghĩa xã hội ưu việt với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân.

C- Đảng kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân, góp phần tích cực vào sự nghiệp hoà bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội của nhân dân thế giới.

D- Đảng kết hợp chủ nghĩa cộng sản chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân.

**Câu 86: Mục tiêu, nhiệm vụ của mỗi đảng viên của Đảng được Điều lệ Đảng và các văn kiện Đại hội của Đảng chỉ rõ là:**

A- Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trong bất kỳ tình huống nào cũng không giao động, xa rời mục tiêu đó.

B- Kiên định và vận dụng sáng tạo, góp phần phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Xuất phát từ thực tiễn cụ thể của nước ta để đưa ra đường lối, chủ trương và các chính sách đúng đắn; đồng thời bằng hành động cách mạng biến đường lối, chủ trương đó thành hiện thực sinh động trên mọi mặt của đời sống xã hội.

C-Đấu tranh kiên quyết, kịp thời chống lại mọi biểu hiện cơ hội, hữu khuynh, giáo điều, bảo thủ; phê phán những luận điệu và thủ đoạn của các thế lực thù địch đả kích, phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

D- Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 87: Công tác xây dựng Đảng, Điều lệ Đảng hiện hành xác định:**

A- Đảng Cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở không ngừng phát triển về số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

B- Đảng Cộng sản Việt Nam phải được xây dựng vững mạnh về tổ chức bộ máy, đội ngũ lãnh đạo chủ chốt của Đảng phải vững vàng về chính trị, tư tưởng; thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, không ngừng nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo cách mạng của Đảng.

C-Đảng Cộng sản Việt Nam phải được xây dựng vững mạnh từ tổ chức cơ sở đảng, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo cách mạng của Đảng.

D- Đảng Cộng sản Việt Nam được xây dựng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo cách mạng của Đảng.

**Câu 88: Đảng Cộng sản Việt Nam mang bản chất của giai cấp nào?**

A- Công - nông.

B- Công nhân.

C- Nông dân.

D- Công - nông và trí thức.



**Câu 89: “Đảng là đội tiên phong của đội quân vô sản gồm một số lớn giai cấp công nhân và làm cho họ có đủ năng lực lãnh đạo quần chúng”. Nội dung này trong văn kiện nào của Đảng?**

- A- Trong *Chính cương vắn tắt* của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng.
- B- Trong *Sách lược vắn tắt* của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng.
- C- Trong Điều lệ vắn tắt của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng.
- D- Trong *Chương trình tóm tắt* của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng.

**Câu 90: “Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp, phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng. Nội dung này trong văn kiện nào của Đảng?**

- A- Trong *Chính cương vắn tắt* của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng.
- B- Trong *Sách lược vắn tắt* của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng.
- C- Trong Điều lệ vắn tắt của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng.
- D- Trong *Chương trình tóm tắt* của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng.

**Câu 91: Hệ tư tưởng khoa học và cách mạng của giai cấp công nhân là:**

- A- Chủ nghĩa quốc tế vô sản.
- B- Chủ nghĩa duy vật khách quan.
- C- Chủ nghĩa duy tâm khách quan.
- D- Chủ nghĩa Mác-Lênin

**Câu 92: Giai cấp nào đại biểu cho phương thức sản xuất mới tiên bộ, có tinh thần cách mạng triệt để và có tính tổ chức cao?**

- A- Trí thức.
- B- Công nhân
- C- Nông dân.
- D- Công - nông.

**Câu 93: Đảng Cộng sản Việt Nam ngay từ khi ra đời đã gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thể hiện mối quan hệ đúng đắn, gắn bó mật thiết giữa:**

- A- Giai cấp và dân tộc.
- B- Công nhân và nông dân.
- C- Trí thức và người lao động.
- D- Dân tộc và quốc tế.

**Câu 94: Chọn câu đúng nhất:**

A- Đảng Cộng sản Việt Nam là: Đảng của tất cả các giai cấp, đại diện cho giai cấp cầm quyền lãnh đạo đất nước, được nhân dân thừa nhận.

B- Đảng Cộng sản Việt Nam là: Đảng cầm quyền, được giai cấp công - nông thừa nhận là Đảng lãnh đạo đất nước.

C- Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, được giai cấp vô sản thừa nhận là Đảng lãnh đạo phong trào cách mạng của nhân dân.

D- Đảng Cộng sản Việt Nam là: Đảng cầm quyền, được dân thừa nhận là đội tiên phong lãnh đạo nhân dân.

**Câu 95: Lợi ích của Đảng được Đảng ta xác định là:**

A- Đảng đặt lợi ích của tất cả các giai cấp, các tầng lớp trong xã hội lên trên hết.

B- Đảng đặt lợi ích của giai cấp vô sản làm mục tiêu cho mọi hành động, không có lợi ích nào khác ngoài mục đích phục vụ nhân dân, phục vụ dân tộc.

C- Đảng không có lợi ích nào khác ngoài mục đích phục vụ nhân dân, phục vụ dân tộc.

D- Đảng đặt lợi ích của giai cấp vô sản làm mục tiêu cho mọi hành động.

**Câu 96: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của cả dân tộc”. Nội dung trên được thể hiện trong văn kiện nào của Đảng?**

A- Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991)

B- Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011).

C- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc thứ VI của Đảng (năm 1986).

D- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc thứ XII của Đảng (năm 2016).

**Câu 97: “Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam”. Đây là phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại sự kiện nào?**

A- Tại Hội nghị thành lập Đảng, năm 1930.

B- Tại Đại hội đại biểu Đảng lần thứ I, năm 1935.

C- Tại Đại hội đại biểu Đảng lần thứ II, năm 1951.

D- Tại Đại hội đại biểu Đảng lần thứ III, năm 1960.

**Câu 98: Mục tiêu, nhiệm vụ của mỗi đảng viên của Đảng được Điều lệ Đảng và các văn kiện Đại hội của Đảng đã chỉ rõ là:**

A- Luôn luôn phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá, tri thức của thời đại để làm giàu kiến thức, giải quyết thành công những vấn đề lý luận và thực tiễn của cách mạng nước ta, góp phần vào sự nghiệp phát triển chung của thế giới.

B- Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt đảng, nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Thường xuyên tự phê bình và phê bình, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng.

C- Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng lập trường, quan điểm, ý thức tổ chức của giai cấp công nhân; xây dựng đội ngũ cán bộ và đảng viên theo quan điểm của giai cấp công nhân.

D- Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 99: Điều 2, Điều lệ Đảng hiện hành quy định về nhiệm vụ của đảng viên, trong đó, nhiệm vụ thứ nhất là:**

A- Tham gia xây dựng, bảo vệ đường lối, chính sách và tổ chức của Đảng.

B- Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân.

C- Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

D- Tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, chấp hành nghiêm

chính Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; phục tùng tuyệt đối sự phân công và điều động của Đảng.

**Câu 100: Điều 2, Điều lệ Đảng hiện hành quy định về nhiệm vụ của đảng viên, trong đó, nhiệm vụ thứ 2 là:**

A- Không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ kiến thức, năng lực công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, có lối sống lành mạnh; đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác, chấp hành quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.

B- Tham gia xây dựng, bảo vệ đường lối, chính sách và tổ chức của Đảng; phục tùng kỷ luật, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng.

C- Tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng; phục tùng tuyệt đối sự phân công và điều động của Đảng.

D- Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; tuyên truyền vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**Câu 101: Điều 2, Điều lệ Đảng hiện hành quy định về nhiệm vụ của đảng viên, trong đó, nhiệm vụ thứ 3 là:**

A- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; phục tùng tuyệt đối sự phân công và điều động của Đảng.

B- Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân; tích cực tham gia công tác quần chúng, công tác xã hội nơi làm việc và nơi ở; tuyên truyền vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

C- Không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ kiến thức, năng lực công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng.

D- Thường xuyên tự phê bình và phê bình, trung thực với Đảng; làm công tác phát triển đảng viên; sinh hoạt Đảng và đóng đảng phí đúng quy định.

**Câu 102: Điều 2, Điều lệ Đảng hiện hành quy định về nhiệm vụ của đảng viên, trong đó, nhiệm vụ thứ 4 là:**

A- Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

B- Tích cực tham gia công tác quần chúng, công tác xã hội nơi làm việc và nơi ở.

C- Tham gia xây dựng, bảo vệ đường lối, chính sách và tổ chức của Đảng; phục tùng kỷ luật, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên tự phê bình và phê bình, trung thực với Đảng; làm công tác phát triển đảng viên; sinh hoạt Đảng và đóng đảng phí đúng quy định.

D- Phục tùng tuyệt đối sự phân công và điều động của Đảng.

**Câu 103: Điều 3, Điều lệ Đảng hiện hành quy định quyền của đảng viên, trong đó nội dung thứ 1 là:**

A- Trình bày ý kiến khi tổ chức đảng nhận xét, quyết định công tác hoặc thi hành kỷ luật đối với mình.

B- Phê bình, chất vấn về hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên ở mọi cấp trong phạm vi tổ chức; báo cáo, kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm và yêu cầu được trả lời.

C- Được thông tin và thảo luận các vấn đề về Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; biểu quyết công việc của Đảng.

D- Ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

Câu 104: Điều 3, Điều lệ Đảng hiện hành quy định quyền của đảng viên, trong đó nội dung thứ 2 là:

A- Trình bày ý kiến khi tổ chức đảng nhận xét, quyết định công tác hoặc thi hành kỷ luật đối với mình.

B- Phê bình, chất vấn về hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên ở mọi cấp trong phạm vi tổ chức; báo cáo, kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm và yêu cầu được trả lời.

C- Được thông tin và thảo luận các vấn đề về Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; biểu quyết công việc của Đảng.

D- Ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

Câu 105: Điều 3, Điều lệ Đảng hiện hành quy định quyền của đảng viên, trong đó nội dung thứ 3 là:

A- Trình bày ý kiến khi tổ chức đảng nhận xét, quyết định công tác hoặc thi hành kỷ luật đối với mình.

B- Phê bình, chất vấn về hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên ở mọi cấp trong phạm vi tổ chức; báo cáo, kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm và yêu cầu được trả lời.

C- Được thông tin và thảo luận các vấn đề về Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; biểu quyết công việc của Đảng.

D- Ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

#### Bài 4: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Câu 106: Nội dung của Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) đề cập đến vấn đề gì?

- A- Về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
- B- Về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
- C- Về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
- D- Về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.

Câu 107: Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) được ban hành vào thời gian nào?

- A- Ngày 19/5/2016
- B- Ngày 15/5/2016
- C- Ngày 15/5/2015
- D- Ngày 15/5/2017

Câu 108: Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) là một giải pháp như thế nào của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

- A- Trọng yếu
- B- Đặc biệt quan trọng
- C- Quan trọng
- D- Thường xuyên

Câu 109: Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) xác định đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành công việc như thế nào đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên?

- A- Tự giác, thường xuyên
- B- Tự giác, hàng ngày
- C- Thường xuyên, liên tục
- D- Tự giác, liên tục

Câu 110: Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần?

- A- Xây dựng Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống
- B- Xây dựng đội ngũ cán bộ, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu
- C- Ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ
- D- Tất cả các nội dung trên

Câu 111: Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) xác định triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo phương châm nào sau đây?

- A- Trên trước, dưới sau
- B- Trong trước, ngoài sau
- C- Học đi đôi với làm theo
- D- Tất cả các nội dung trên

Câu 112: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” xác định mấy vấn đề cấp bách trong Đảng cần tập trung giải quyết?

- A- 5

- B- 4
- C- 3
- D- 2

Câu 113: Bộ Chính trị (Khóa X) đã ban hành Chỉ thị số mấy, ngày tháng năm nào về tổ chức Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”?

- A- Chỉ thị số 06; ngày 11/7/2006
- B- Chỉ thị số 03; ngày 14/5/2011
- C- Chỉ thị số 05; ngày 15/5/2016
- D- Chỉ thị số 06; ngày 07/11/2006

Câu 114: Bộ Chính trị (Khóa XI) đã ban hành Chỉ thị số mấy, ngày tháng năm nào về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”?

- A- Chỉ thị số 03; ngày 14/5/2011
- B- Chỉ thị số 06; ngày 07/11/2006
- D- Chỉ thị số 05; ngày 15/5/2016
- C- Không có chỉ thị nào.

Câu 115: Đại hội lần thứ mấy của Đảng ta đã khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng của Đảng?

- A- Đại hội lần thứ IV
- B- Đại hội lần thứ V
- C- Đại hội lần thứ VI
- D- Đại hội lần thứ VII

Câu 116: Từ Đại hội lần thứ VII đã xác định nền tảng tư tưởng của Đảng ta là:

- A- Chủ nghĩa Mác - Ăng ghen - Lênin
- B- Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.
- C- Tư tưởng Hồ Chí Minh
- D- Chủ nghĩa yêu nước trong thời đại Hồ Chí Minh

Câu 117: Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- A- Nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của cách mạng Việt Nam
- B- Tài sản tinh thần to lớn và quý giá của Đảng, dân tộc ta
- C- Phản ánh khát vọng của thời đại, góp phần tìm ra các giải pháp đấu tranh giải phóng loài người và cổ vũ các dân tộc đấu tranh vì mục tiêu cao cả
- D- Tất cả các nội dung trên

Câu 118: Vị trí của đạo đức trong đời sống xã hội và của mỗi người được Hồ Chí Minh xác định như thế nào?

- A- Đạo đức là gốc của người cách mạng
- B- Đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển con người.
- C- Đạo đức là chỗ dựa giúp cho con người vững vàng trong mọi thử thách
- D- Tất cả các nội dung trên

Câu 119: Một trong những quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí của đạo đức trong đời sống xã hội của mỗi người là:

- A- Đạo đức cách mạng là chỗ dựa giúp con người vững vàng trong mọi thử thách
- B- Đạo đức cách mạng là niềm tin giúp con người vững vàng trong mọi thử thách.
- C- Đạo đức cách mạng là sức mạnh giúp con người vững vàng trong mọi thử thách.
- D- Tất cả các nội dung trên.

Câu 120: Nội dung nào sau đây thể hiện đầy đủ câu viết về Đảng trong Bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh?

A- “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư.

B- “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

C- Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

D- “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

Câu 121: Theo quan điểm Hồ Chí Minh, người Việt Nam có bao nhiêu phẩm chất đạo đức cơ bản?

- A- 3
- B- 4
- C- 5
- D- 6

Câu 122: Một trong những phẩm chất đạo đức cơ bản của người Việt Nam theo quan điểm Hồ Chí Minh là:

- A- Trung với nước, hiếu với cha mẹ.
- B- Hiếu với dân, hiếu với cha mẹ.
- C- Trung với nước, hiếu với dân.
- D- Trung quân, ái quốc.

Câu 123: Một trong những phẩm chất đạo đức cơ bản của người Việt Nam theo quan điểm Hồ Chí Minh là:

- A- Yêu thương con người, sống có nghĩa, có tình
- B- Yêu thương con người, yêu thương đồng đội
- C- Yêu thương con người, tôn trọng nhân dân
- D- Yêu thương đồng chí, đồng đội

Câu 124: Một trong những phẩm chất đạo đức cơ bản của người Việt Nam theo quan điểm Hồ Chí Minh là:

- A- Siêng năng, chăm chỉ lao động
- B- Tiết kiệm nhưng không hà tiện
- C- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư
- D- Tất cả nội dung trên.

Câu 125: Một trong những phẩm chất đạo đức cơ bản của người Việt Nam theo quan điểm Hồ Chí Minh là:

- A- Dân tộc mình là trên hết.
- B- Chỉ quan hệ với nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa.
- C- Có tinh thần quốc tế trong sáng.
- D- Giữ gìn mối quan hệ tốt với các nước láng giềng

Câu 126: Hồ Chí Minh đặt ra bao nhiêu nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức?

- A- 3
- B- 4
- C- 5
- D- 6

Câu 127: Một trong những nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức theo quan niệm Hồ Chí Minh là:

- A- Đảng viên đi trước, nêu gương trước.
- B- Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức.
- C- Cấp trên phải làm gương cho cấp dưới và quần chúng.
- D- Thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng và xã hội.

Câu 128: Hồ Chí Minh yêu cầu trong xây dựng Đảng ta phải đáp ứng nội dung gì?

- A- “là đạo đức, là văn minh”
- B- “là người lãnh đạo, là người đầy tớ”
- C- “Lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”
- D- Tất cả các đáp án trên

Câu 129: Một trong những nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức theo quan niệm Hồ Chí Minh là:

- A- Nhân cái đẹp, dẹp cái xấu.
- B- Xây đi đôi với chống.
- C- Lấy tích cực, đẩy lùi tiêu cực.
- D- Tất cả các nội dung trên.

Câu 130: Theo quan điểm Hồ Chí Minh một trong những phẩm chất đạo đức cơ bản của con người Việt Nam là:

- A- Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức.
- B- Xây đi đôi với chống.
- C- Trung với nước, hiếu với dân.
- D- Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.

Câu 131: Đây là nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức theo quan niệm Hồ Chí Minh?

- A- Phải rèn luyện đạo đức thường xuyên.
- B- Phải học tập đạo đức thường xuyên.
- C- Phải học tập đạo đức suốt đời.
- D- Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.

Câu 132: “*Khoa học, cách mạng và hiện đại*” thuộc phong cách nào của Hồ Chí Minh?

- A- Phong cách tư duy
- B- Phong cách sinh hoạt
- C- Phong cách nói đi đôi với làm



D- Phong cách lãnh đạo

Câu 133: “*Hài hòa, uyển chuyển, có lý, có tình*” thuộc phong cách nào của Hồ Chí Minh?

A- Phong cách sinh hoạt

B- Phong cách ứng xử.

C- Phong cách tư duy.

D- Phong cách làm việc.

Câu 134: “*Độc lập, tự chủ, sáng tạo*” thuộc phong cách nào của Hồ Chí Minh?

A- Phong cách sinh hoạt.

B- Phong cách ứng xử.

C- Phong cách tư duy.

D- Phong cách diễn đạt.

Câu 135: Theo quan điểm Hồ Chí Minh “yêu thương con người, sống có nghĩa, có tình” là phải như thế nào?

A- Quan tâm đến những người lao động bình thường

B- Phải tin vào con người

C- Giúp cho mỗi người ngày càng tiến bộ, sống cao đẹp hơn

D- Tất cả các đáp án trên

Câu 136: Hồ Chí Minh quan niệm cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức tính cần có của con người với điều gì?

A- Với bốn mùa, bốn phương của trời và đất

B- Với biển rộng, trời cao

C- Với bốn phương, tám hướng

D- Tất cả các đáp án trên

Câu 137: Điền cụm từ còn thiếu trong dấu (...) về câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ ... mà ta được họ yên mến”.

A- Đạo đức

B- Vô sản

C- Cộng sản

D- Đoàn kết

**Câu 138: Theo quan niệm Hồ Chí Minh, những người như thế nào thì được quần chúng quý mến?**

A- Nói mà không làm

B- Làm mà không nói

C- Có tư cách, đạo đức

D- Vừa nói, vừa làm

## Bài 5: Phần đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Câu 139: Để có bản lĩnh chính trị vững vàng, người phấn đấu vào Đảng cần đứng vững trên lập trường giai cấp nào?

- A- Giai cấp tư sản.
- B- Giai cấp nông dân.
- C- Giai cấp tri thức.
- D- Giai cấp công nhân.

Câu 140: Đạo đức cách mạng theo cách nói ngắn gọn của Chủ tịch Hồ Chí Minh là:

- A- Sự hiểu biết sâu rộng, trải nghiệm dày dặn qua trường học đấu tranh thực tiễn.
- B- Hết lòng phục vụ tổ quốc, phục vụ đảng, nhân dân và được nhân dân tin cậy, yêu mến.
- C- Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất.**
- D- Phẩm chất tốt đẹp có trong mỗi con người.

Câu 141: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Là câu nói của ai?

- A- Hồ Chí Minh
- B- Võ Nguyên Giáp
- C- Phạm Văn Đồng
- D- Phan Bội Châu

Câu 142: Đường lối của Đảng là kết hợp hài hòa của bao nhiêu lợi ích?

- A- 2 - Lợi ích toàn xã hội; lợi ích tập thể.
- B- 3 - Lợi ích toàn xã hội; lợi ích tập thể và lợi ích cá nhân.
- C- 3 - Lợi ích toàn xã hội; lợi ích cá nhân và lợi ích kinh tế.
- D- 4 - Lợi ích toàn xã hội; lợi ích tập thể; lợi ích cá nhân; lợi ích kinh tế.

Câu 143: Đường lối của Đảng là kết hợp hài hòa giữa những lợi ích. Trong đó lợi ích nào là động lực trực tiếp?

- A- Lợi ích kinh tế.
- B- Lợi ích xã hội.
- C- Lợi ích cá nhân.
- D- Lợi ích tập thể.

Câu 144: Đây là một trong những điều kiện chủ yếu để trở thành đảng viên?

A- Hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của mình và nhiệm vụ được tổ chức đảng, đoàn thể giao cho, bảo đảm đạt chất lượng, hiệu quả cao và để xứng đáng với vai trò tiên phong, gương mẫu.

- B- Có thái độ làm việc thiếu nghiêm túc.
- C- Không tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng.
- D- Thường xuyên có các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Câu 145: Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, người phấn đấu vào đảng cần phải:

- A- Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất và năng lực chuyên môn.

B- Tích cực học tập và nghiên cứu điều lệ, cương lĩnh của Đảng.

C- Hiểu biết sâu rộng, trải nghiệm dày dặn qua trường học đấu tranh thực tiễn.

D- Xác định mục tiêu, phương hướng chính trị và động cơ đúng đắn, phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp cách mạng.

Câu 146: Những đối tượng nào sau đây Đảng không thể kết nạp?

A- Lười học tập, học lấy lệ, chỉ cốt lấy bằng cấp.

B- Hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của mình.

C- Không thể hiện được tính tiên phong, gương mẫu.

D- Cả A và C đều đúng.

Câu 147: Những phẩm chất nào sau đây thuộc về Đạo đức cách mạng?

A- Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng.

B- Tích cực tu dưỡng, rèn luyện suốt đời, không ngừng nghỉ.

C- Thực hiện tốt tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên.

D- Cả A, B và C đều đúng.

Câu 148: Muốn trở thành đảng viên của Đảng, cần rèn luyện bản lĩnh chính trị qua yếu tố nào sau đây?

A- Thường xuyên tự rèn luyện mình qua thực tế sản xuất, công tác, hoạt động chính trị - xã hội.

B- Tích cực đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân.

C- Nêu cao tinh thần phê bình và tự phê bình.

D- Cả A, B và C đều đúng.

Câu 149: “Nói tóm tắt, thì đạo đức cách mạng là quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất”, câu nói trên của ai?

A- Trần Văn Linh

B- Võ Văn Kiệt

C- Đỗ Mười

D- Hồ Chí Minh

Câu 150: Một trong những truyền thống quý báu của Đảng Cộng sản Việt Nam là?

A- Đề ra đường lối lãnh đạo cách mạng.

B- Đề ra phương hướng đổi mới đất nước.

C- Lãnh đạo, điều hành đất nước phát triển.

D- Luôn gắn bó mật thiết với nhân dân.

Câu 151: Để giữ vững truyền thống gắn bó mật thiết với nhân dân, người Đảng viên cần:

A- Có thái độ gần gũi, cởi mở, nhiệt tình với quần chúng nhân dân; Có trách nhiệm phục vụ, chỉ dẫn nhân dân

B- Có tinh thần phục vụ, sẵn sàng giúp đỡ nhân dân khi gặp khó khăn

C- Hoà mình với quần chúng, tin tưởng, am hiểu và lắng nghe quần chúng

D- Cả A, B và C đều đúng.

Câu 152: Câu nói “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh” là của ai?

- A- Chủ tịch Hồ Chí Minh
- B- Tôn Đức Thắng
- C- Hà Huy Tập
- D- Lê Hồng Phong

Câu 153: Người phấn đấu vào Đảng cần phải thực hiện tốt các nội dung nào sau đây?

- A- Mở rộng quan hệ xã hội và tích cực tham gia công tác xã hội
- B- Gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- C- Phát huy truyền thống, đạo lý tốt đẹp của dân tộc
- D - Tất cả các ý trên

Câu 154: Để được đứng trong hàng ngũ của Đảng, người phấn đấu vào Đảng phải thực nội dung nào dưới đây?

- A- Kiên định mục tiêu, lý tưởng đã lựa chọn
- B- Tích cực tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng
- C- Đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.
- D- Cả A, B và C đều đúng.

Câu 155: Để xây dựng tổ chức cơ sở đảng, người phấn đấu vào Đảng phải tham gia nội dung nào dưới đây?

- A- Quan tâm đóng góp ý kiến với chi bộ, đảng bộ trong việc lãnh đạo cơ quan, đơn vị
- B- Chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước
- C- Phát triển và nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống nhân dân và động viên nhân dân làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước
- D- Cả A, B và C đều đúng.

Câu 156: Nội dung nào sau đây không phải là nội dung tham gia xây dựng tổ chức cơ sở đảng của người phấn đấu vào Đảng?

- A- Quan tâm đóng góp ý kiến với chi bộ, đảng bộ trong việc lãnh đạo cơ quan, đơn vị
- B- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước
- C- Phát triển và nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống nhân dân và động viên nhân dân làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước
- D- Luôn kiên định mục tiêu, lý tưởng đã lựa chọn, trong bất kỳ tình huống nào cũng không được dao động, giám sát niềm tin và ý chí chiến đấu

Câu 157: Điều chủ chốt nhất trong đạo đức cách mạng theo quan điểm của Hồ Chí Minh là:

- A- Sự rèn luyện, phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ
- B- Sự tu dưỡng nhân cách đạo đức
- C- Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng
- D- Cả 3 nội dung trên

Câu 158: Để giữ vững truyền thống quý báu của Đảng là gắn bó mật thiết với nhân dân, người đảng viên cần phải làm gì?

- A- Không ngừng học tập, rèn luyện

B- Có tinh thần tự giác, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, luôn nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

C- Có trình độ kiến thức, năng lực cao.

D- Có thái độ gần gũi, cởi mở, nhiệt tình với quần chúng nhân dân, có tinh thần phục vụ, sẵn sàng giúp đỡ khi nhân dân gặp khó khăn.

Câu 159: Trong điều kiện hiện nay, khi kết nạp người vào Đảng, Đảng ta luôn coi trọng các yếu tố nào sau đây:

A- Việc học tập chính trị

B- Học tập chuyên môn, nghiệp vụ

C- Cả 2 yếu tố trên

D- Không cần 2 yếu tố trên

Câu 160: Vì sao trong giai đoạn hiện nay, người phấn đấu vào Đảng phải không ngừng nâng cao năng lực, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao?

A- Vì như vậy mới xây dựng được động cơ vào Đảng đúng đắn.

B- Vì có như vậy mới góp phần xây dựng Đảng ngày càng mạnh hơn về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

C- Vì đây là điều kiện chủ yếu để quần chúng tin cậy, giới thiệu và tổ chức Đảng xem xét kết nạp

D- Cả A, B và C đều đúng.

Câu 161: Đây là một trong những nội dung quan trọng góp phần nâng cao trình độ trí tuệ trong Đảng?

A- Tích cực, tự giác hoàn thành tốt nhiệm vụ

B- Luôn luôn rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng

C- Thường xuyên học tập và bồi dưỡng để nâng cao trình độ lý luận chính trị

D- Cả 3 ý trên

Câu 162: Bản lĩnh chính trị của Đảng ta trong giai đoạn hiện nay được thể hiện thông qua:

A- Sự kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội

B- Sự kiên định nền tảng tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh

C- Sự kiên định đường lối đổi mới của Đảng, kiên định các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng

D- Cả 3 ý trên

Câu 163: Để hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng, cần phải

A- Có đạo đức cách mạng

B- Có bản lĩnh chính trị

C- Có tinh thần cố gắng hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao

D- Cả A, B và C

Câu 164: Tích cực và kiên quyết đấu tranh bảo vệ Đảng, giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở cơ sở, đơn vị nhằm:

A- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên

B- Làm thất bại mọi âm mưu và thủ đoạn phá hoại của các phần tử xấu

C- Làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng dân chủ để xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng; vu cáo, bôi nhọ những cán bộ, đảng viên tích cực, trung thực; kích động, chia rẽ đoàn kết, gây rối nội bộ

D- Cả B và C đều đúng

Câu 165: Tích cực hưởng ứng các phong trào, các hoạt động triển khai thực hiện chủ trương, nhiệm vụ do đảng bộ, chi bộ đề ra có ý nghĩa như thế nào

A- Góp phần tích cực đưa những chủ trương, nhiệm vụ đó vào cuộc sống

B- Tạo ra bước phát triển mới ở cơ sở, đơn vị, nhất là về phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo

C- Cải thiện đời sống của người lao động, Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đẩy lùi các biểu hiện tiêu cực

D- Cả A, B và C